TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-PT
Ngày 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Hữu Truyền;
Ông Hà Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2019/TLPT–HS ngày 03/01/2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị X do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HS-ST, ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện NR, tỉnh BK.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thị X**, sinh ngày 27/8/1972 tại xã V, huyện B, tỉnh BK; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh BK; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Duy S và bà Dương Thị L (đã chết); có chồng là Hoàng Đức T và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo Hoàng Đức U, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, nhưng không liên quan đến kháng cáo, do vậy Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 25/7/2018, tại cánh đồng thôn B, xã K, huyện N, tỉnh BK, Tổ công tác liên ngành của Kiểm lâm khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ lập biên bản Nguyễn Thị X có hành vi vận chuyển trái phép vật liệu nổ, tang vật thu giữ là 20 chiếc kíp nổ và 02 kg thuốc nổ. X khai số kíp và thuốc nổ trên, X lấy của

Hoàng Đức U ở nhà U, tại thôn B, xã K, huyện N. Công an huyện N đã khám xét nơi ở của X và U nhưng không phát hiện được gì liên quan đến số kíp và thuốc nổ trên, qua khám xét đã tạm giữ số tiền 9.100.000 đồng tại nhà U.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị X khai nhận: Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 24/7/2018, Lý Văn T, trú tại: Xóm T, xã L, huyện Đ, tỉnh T đang làm vàng trái phép tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ gọi điện thoại từ số 0911699401 vào số 0886407435 của Hoàng Đức T là con trai của X, nhờ T chuyển máy cho X nghe, vì điện thoại của X lúc đó hết pin. Qua trao đổi, T bảo X sang nhà Hoàng Đức U lấy thuốc nổ, kíp nổ mang vào lán làm vàng cho T, T trả tiền công vận chuyển là 200.000 đồng. X đồng ý, nên khoảng 20 giờ cùng ngày, X mang theo túi vải sang nhà U lấy vật liệu nổ. Sau khi lấy được, X mang túi vải chứa thuốc nổ, kíp nổ về nhà X cất giấu. Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2018, X mang túi vải chứa thuốc nổ, kíp nổ trên cho vào trong bao tải dứa và mang vào lán làm vàng cho T. Khi đến cánh đồng thuộc thôn B, xã K thì bị phát hiện và lập biên bản.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen cũ, bên trong chứa sim điện thoại số 01634974316; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee L800 cũ; 20 chiếc kíp nổ điện vỏ nhôm; 1,99kg thuốc nổ công nghiệp Anfo; tiền Việt Nam 9.100.000đ.

Kết luận giám định: Mẫu vật có ký hiệu B1 là thuốc nổ công nghiệp ANFO thường dùng trong khai khoáng mở đường; mẫu vật có ký hiệu B2 là kíp nổ điện vỏ nhôm, đều còn sử dụng được, kíp nổ có tác dụng kích nổ thuốc nổ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HS-ST, ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh BK đã Quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị X phạm tội: *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ"*. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình án. Phạt bổ sung bị cáo X 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức U phạm tội *"Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ"* và xử phạt bị cáo U mức án 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Phạt bổ sung bị cáo U 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị X kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo X giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ngày 20/02/2019, bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt phổ sung còn lại là 9.000.000 đồng. Ngày 21/02/2019, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Rì có văn bản xác nhận bà Nguyễn Thị X đã thi hành xong toàn bộ 10.200.000 đồng tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị X thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, thừa nhận cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ"* là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo, nên được Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/7/2018 tại địa phận thôn B, xã K, huyện N, tỉnh BK, Nguyễn Thị X có hành vi vận chuyển trái phép 20 (Hai mươi) chiếc kíp nổ điện và 02 (Hai) kg thuốc nổ. Số thuốc nổ và kíp nổ trên, X nhận từ Hoàng Đức U từ tối ngày 24/7/2018 sau đó để ở nhà và hôm sau vận chuyển thuê vào khu vực khai thác kháng sản trái phép tại Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ để lấy tiền công.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị X đã phạm tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ"* theo khoản 1 Điều 305 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thị X có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, ngày 22/11/2018 bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 1.200.000đ để đảm bảo thi hành án là thể hiện ý thức chấp hành pháp luật; bị cáo có bố chồng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến; chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo, nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng đối với bị cáo là thiếu sót.

Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp thêm số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) để thi hành khoản tiền phạt bổ sung. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, cần được áp dụng cho bị cáo tại cấp phúc thẩm.

Qua phân tích ở trên, sau khi xem xét hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Thấy rằng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cứ trú rõ ràng, bị cáo có đầy đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng các tình tiết chưa được xem xét, các tình tiết mới, ghi nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tại phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị X, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST, ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh BK.

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng về tội *"Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ"*. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện N, tỉnh BK giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện Na Rì;
- VKSND huyện Na Rì;
- TAND huyện Na Rì;

- Chi cục THADS huyện Na Rì;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Khánh Phương